

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 180/2022/HS-PT
Ngày: 07-3-2022**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã và ông Trần Đức Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07/3/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 744/2021/TLPT-HS ngày 03/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 906/2021/QĐXXPT-HS ngày 27/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSPT-QĐ ngày 10/01/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 207/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN VĂN C** (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Th), sinh năm 1990; giới tính: Nam; ĐKNKTT: Thôn GD, xã NQ, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú trước khi bị bắt: Thôn 01, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn D (Đã chết) và bà Phạm Thị C; có vợ là Lý Thị Ng và 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 của Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Ngọc Tuân, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Kiên Hưng - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại không có kháng cáo: Anh Trần Ánh H, sinh năm 1987; ĐKNKTT: Số 02B/167 đường Giải Phóng, phường Tràng Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; *nơi cư trú:* Số 13 phố Đặng Ngọc Cầu, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; *hiện tạm trú tại:* Cụm 01, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn C và chị Hoàng Thị TH (*Sinh năm 1992; ĐKNKTT: Xã KM, huyện C, tỉnh Thanh Hóa*) chung sống cùng nhau tại gian nhà trọ và ở cùng khu trọ với anh Trần Ánh H tại thôn 01, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, anh H gọi điện rủ C và chị TH ra khu chợ đêm Tự Khoát, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì ăn tối và nói chuyện về việc chị TH nhờ anh H xin việc làm. Cho rằng H gọi điện rủ chị TH đi uống rượu vào ban đêm nên C không đồng ý; giữa C và anh H lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau trên điện thoại; C nói H muốn gì thì về phòng trọ nói chuyện. Khoảng 05 phút sau, H đi về phòng trọ của C tại thôn 01, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì. Đến cổng khu trọ, H gọi C ra ngoài nói chuyện nhưng C không ra mà bảo H vào phòng trọ nói chuyện. H tiến đến phòng trọ của C lời qua tiếng lại, hai bên cãi chửi nhau. Tại cửa phòng trọ, H đã dùng tay phải đâm một phát vào vùng ngực khiến C bị lùi lại. Thấy đầu giường có một con dao gọt hoa quả, mũi nhọn, lưỡi dao bằng kim loại dài 28,2 cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 11,8 cm, C đã cầm lấy xông ra đánh nhau với H. Lúc này, anh H nhặt một chiếc điều cày bằng gỗ, dài khoảng 65cm, đường kính 4,5cm dựng ở cửa phòng vụt một nhát vào vùng vai phải C. C xông lên, tay trái nắm giữ cánh tay phải của H đang cầm điều cày, tay phải cầm dao, mũi dao và lưỡi dao hướng vào trong, chuôi dao, sống dao hướng ra ngoài ghì vào vùng cổ và tai trái của H. Hai bên giằng co nhau, trong lúc giằng co, con dao trên tay phải của C đã cứa vào vùng cổ phía dưới tai trái làm H bị thương, chảy máu. Chứng kiến sự việc, chị TH và hàng xóm cùng khu trọ là anh Nguyễn Kim Tiến, anh Nguyễn Đình Công đã

can ngăn và đưa anh H đi cấp cứu tại Bệnh viện Nông Nghiệp I, sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Đức mổ cấp cứu. Ngày 27/10/2020, anh H đã đến Công an xã Đông Mỹ trình báo sự việc. Nguyễn Văn C đã giao nộp cơ quan Công an con dao và chiếc điều cày.

Tại Biên bản xem xét dấu vết thân thể của anh Trần Ánh H ngày 27/10/2020, thể hiện: *“01 vết sẹo tại da tai trái có kích thước khoảng 02x01cm; 01 vết sẹo từ sát da tai trái xuống đến cổ có kích thước khoảng 10x0,2cm”*. Tại Biên bản xác định sơ bộ thương tích ngày 06/11/2020 của Bệnh viện Nông Nghiệp I, thể hiện: *“Bệnh nhân vào viện lúc 23 giờ 02 phút ngày 02/10/2020 trong tình trạng tỉnh, da niêm mạc hồng, huyết động ổn định, không phù, không sốt. Vết thương khoảng 08 cm từ sau da tai trái đến góc dưới hàm bên trái, máu phun thành tia, nghi ngờ tổn thương mạch máu”*.

Tại Bản trích sao bệnh án ngày 20/11/2020 của Bệnh viện Việt Đức, thể hiện: *“Khám: Tỉnh; mạch 80L/phút; Huyết áp 120/80 mmHg; sung nề vùng góc hàm, tụ máu; tê nửa mặt trái; vết thương da tai trái 02x01cm; vết thương góc hàm trái 02x02cm; Sung nề, bầm tím cổ trái; Ngực - chậu vững; Bụng mềm. Chẩn đoán: Vết thương cổ vùng III trái: Vết thương tĩnh mạch cảnh ngoài, tuyến dưới hàm, vết thương da tai trái. Quá trình điều trị: Mổ cấp cứu: Kiểm tra vết thương góc hàm thấy 10 gram máu cục, đứt bán phần các cơ bám da cổ, cơ ức đòn chũm, cơ cắn, vết thương rách tuyến dưới hàm, vết thương đứt gân rời tĩnh mạch cảnh ngoài. Kiểm tra bao cảnh còn nguyên vẹn. Tiến hành khâu cầm máu vết thương tĩnh mạch cảnh ngoài, xử lý vết thương cổ, khâu vết thương da tai trái, truyền dịch, thuốc”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1272 ngày 14/12/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội đã kết luận: *“Sẹo vết thương vết mổ từ da tai kéo dài xuống cổ bên trái gây hạn chế vận động cổ mức độ nhẹ: 11%; Tổn thương không hoàn toàn thần kinh V bên trái (nhánh V2, V3): 10%; Tổn thương không hoàn toàn (mức độ nhẹ) dây thần kinh VII ngoại vi bên trái: 07%; Đứt tĩnh mạch cảnh ngoài bên trái đã phẫu thuật khâu nối: 05%; Tổn thương tuyến nước bọt dưới hàm trái không gây khô miệng: 03%; Đứt hoàn toàn tai trái: Không ghi nhận tổn thương thần kinh thính giác, xương đá, ốc tai, màng nhĩ bình thường, không tổn thương sọ não... vì vậy không có căn cứ để xác định tổn thương này là do chấn thương gây ra.*

Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 31%, tính theo phương pháp cộng lùi”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: Sau khi bị anh H đâm, C đã lấy dao mục đích là để dọa anh H nhưng trong lúc giằng co, con dao trên tay C đã tì vào vùng cổ trái gây thương tích cho anh H. C không có mục đích tước đoạt mạng sống của anh H. Đối với thương tích của C do anh H đâm và dùng điều cày đánh là thương tích nhẹ nên C không đi khám thương và từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường.

Quá trình điều tra, theo yêu cầu của bị hại và bị cáo Nguyễn Văn C nhất trí tự nguyện thỏa thuận bồi thường 100.000.000 đồng cho anh Trần Ánh H; bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng cho anh Trần Ánh H. Ngày 17/6/2021, Công an huyện Thanh Trì đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh Trần Ánh H về hành vi xâm hại sức khỏe của Nguyễn Văn C theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Tại Bản án số 207/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 05 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”; buộc bị cáo bồi thường cho anh Trần Ánh H 95.000.000 đồng; quyết định xử lý vật chứng và án phí sơ thẩm.

Ngày 13/10/2021, bị cáo Nguyễn Văn C có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi vi phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo; phân tích hành vi của anh Trần Ánh H đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; 334; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt

Nguyễn Văn C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử đánh giá tổng thể, toàn diện nguyên nhân, diễn biến dẫn đến hành vi của bị cáo; bị hại đã có hành vi tấn công bị cáo trước, hành vi của bị cáo chỉ là vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; con thương binh; hoàn cảnh kinh tế, gia đình khó khăn; vợ chồng ly thân, đang nuôi 03 con nhỏ; đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả; bị hại có lỗi và đã có đơn đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tội danh theo Điều 136 của Bộ luật Hình sự; trong trường hợp không chấp nhận đề nghị này thì áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, c, e, i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 31 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng là thỏa đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Văn C có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung*: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, những người làm chứng; các Biên bản và bản ảnh dựng lại hiện trường, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, Biên bản nhận dạng, Biên bản đối chất; các tang vật chứng đã thu giữ; Bệnh án điều trị và Bản kết luận giám định pháp y thương tích, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02/10/2020 tại phòng trọ của Nguyễn Văn C ở thôn 01, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, do mâu thuẫn dẫn đến cãi chửi và thách thức đánh nhau; khi được chị Hoàng Thị TH can ngăn và đẩy vào phía trong nhà thì Nguyễn Văn C vẫn tiếp tục xông ra sử dụng 01 con dao sắc nhọn - Là hung khí nguy hiểm cửa vào vùng tai và cổ trái, gây thương tích cho anh Trần Ánh

H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 31%. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng; chẳng những gây tổn thất về sức khỏe, tinh thần cho bị hại mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nghiêm trọng tại địa phương. Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt, không đáng có bị cáo và bị hại đã cãi chửi và thách thức đánh nhau và bị cáo đã gây ra thương tích 31% cho anh H nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là đúng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú; khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu; có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn; bị hại cũng có lỗi là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; và bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa là phù hợp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C **04 (Bốn)** năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2021.

1.2) Bị cáo Nguyễn Văn C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- THADS huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội;
- UBND xã NQ, huyện X, tỉnh Thanh Hóa;
- Công an xã NQ, huyện X, tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (Các bị cáo);
- Bị hại;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà